

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng năm 2020

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Là cơ quan ngang Sở nhưng Ban Dân tộc tỉnh không có đơn vị trực thuộc, với tổng biên chế được giao là 17 (biên chế), hơn nữa hầu hết các chương trình, chính sách dân tộc đều phân cấp xuống UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện nên không có quan hệ giao dịch với doanh nghiệp và công dân. Vì vậy, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí của Ban Dân tộc tỉnh chủ yếu ở phạm vi nội bộ cơ quan Ban Dân tộc tỉnh; việc triển khai thực hiện chủ yếu thông qua các cuộc họp cơ quan, Chi bộ, Công đoàn, không ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; lồng ghép vào Chương trình, kế hoạch Phòng chống tham nhũng của Ban Dân tộc tỉnh hằng năm để thực hiện.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Thông qua các cuộc họp Chi bộ, cơ quan, công đoàn, Ban Dân tộc tỉnh đã kết hợp tổ chức thực hiện phổ biến tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN đến đảng viên, cán bộ công chức và người lao động cơ quan, trọng tâm là Luật phòng, chống tham nhũng, Quy định tặng quà và nhận quà tặng trong dịp tết nguyên đán.

Hầu hết các văn bản Luật, quy phạm pháp luật mới, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN được chuyển đến các phòng, ban thuộc Ban để chuyển đến từng chuyên viên để nghiên cứu thực hiện theo quy định của pháp luật.

2) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

Do Ban Dân tộc không có đơn vị trực thuộc nên không ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

3) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Ban Dân tộc tỉnh chỉ tổng kết, đánh giá công tác PCTN hàng năm chưa phát hiện những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, chưa có kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

4) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách).

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan ngang Sở, trực thuộc UBND tỉnh; có 17 biên chế, 5 phòng thuộc Ban. Trưởng Ban trực tiếp phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng và giao cho Thanh tra Ban phối hợp với Văn phòng tham mưu thực hiện công tác phòng chống tham nhũng trong nội bộ Ban Dân tộc tỉnh.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

a. Công tác thanh tra: Trong kỳ, Ban Dân tộc tổ chức thực hiện hoàn thành 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch về việc thực hiện một số chính sách dân tộc tại một số xã của huyện Ba Tơ và huyện Trà Bồng.

b. Công tác tiếp công dân: Ban Dân tộc tỉnh đã xây dựng Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2020, phân công cán bộ công chức tiếp công dân thường xuyên; bố trí nơi tiếp công dân thuận tiện đảm bảo thực hiện tốt công tác tiếp công dân. Ban Dân tộc tỉnh thực hiện công tác tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ theo quy định; trong kỳ, không có công dân nào đến để phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

c. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong kỳ Ban Dân tộc tỉnh tiếp nhận 03 đơn khiếu nại, tố cáo. Trong đó: Khiếu nại 03 đơn đề nghị, yêu cầu; trong đó lĩnh vực hành chính 02 đơn (01 vụ) và lĩnh vực tư pháp 01 đơn (01 vụ).

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 02 đơn (01 vụ) đề nghị của ông Nguyễn Quang Vinh là cán bộ kỹ thuật (hợp đồng) của Ban quản lý các Dự án ĐCĐC tập trung (thuộc Ban Dân tộc tỉnh); nội dung đơn ông Vinh đề nghị Ban Dân tộc xem xét đóng bảo hiểm xã hội cho Ông trong thời gian công tác tại Ban Dân tộc.

- Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết: 01 đơn yêu cầu của bà Hồ Thị Liên và bà Hồ Thị Huyền, thường trú tại Đội 3, thôn Trà Niu, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, nội

dung: yêu cầu các cơ quan có chức năng can thiệp giữ nguyên mức án do Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng đã tuyên bố vào ngày 09/09/2020 con bà là Hồ Văn Tiên phạm tội cố ý gây thương tích.

- Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

+ 02 đơn (01 vụ) đề nghị của ông Nguyễn Quang Vinh là cán bộ kỹ thuật (hợp đồng) của Ban quản lý các Dự án ĐCĐC tập trung (thuộc Ban Dân tộc); nội dung đơn ông Vinh đề nghị Ban Dân tộc tỉnh xem xét đóng bảo hiểm xã hội cho Ông trong thời gian công tác tại Ban Dân tộc tỉnh. Ban Dân tộc tỉnh đã mời ông Vinh đến làm việc, ông Vinh đã thống nhất cách giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh và làm giấy xin rút đơn.

- 01 đơn yêu cầu của bà Hồ Thị Liên và bà Hồ Thị Huyền, thường trú tại Đội 3, thôn Trà Niu, xã Trà Phong, huyện Trà Bồng, nội dung: yêu cầu các cơ quan có chức năng can thiệp giữ nguyên mức án do Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng đã tuyên bố vào ngày 09/09/2020 con bà là Hồ Văn Tiên phạm tội cố ý gây thương tích. Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh, nhưng đơn gửi đến nhiều cơ quan (trùng lặp) trong đó có Tòa án Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, nên Ban Dân tộc tỉnh không thông báo, hướng dẫn cho nguyên đơn.

2. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

- Cấp ủy, chính quyền và đoàn thể cơ quan quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và những văn bản chỉ đạo của Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể cấp trên liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến đảng viên, cán bộ công chức cơ quan để nắm vững về pháp luật của nhà nước, chủ trương, chỉ đạo của Đảng về công tác này, ý thức đầy đủ hậu quả của tham nhũng ảnh hưởng trực tiếp đến lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, sự tồn vong của chế độ để tham gia thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng trong công tác dân tộc.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phòng chống tham nhũng của Ban Dân tộc tỉnh năm 2020, nhằm tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và mọi hoạt động của cơ quan đúng quy định. Qua đó tăng cường công tác quản lý nhà nước của ngành, tăng cường sự tham gia, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, giảm thiểu những sơ hở trong quản lý, phát hiện kịp thời những biểu hiện tham nhũng để chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

- Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ công tác liên quan đến phòng, chống tham nhũng như: Quy chế dân chủ cơ sở; công tác kê khai minh bạch tài sản; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong việc nhận quà, tặng quà, từ chối nhận quà và nộp lại quà tặng; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tiếp công dân và công tác thanh tra.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân về phòng, chống tham nhũng được Chi bộ, chính quyền và Công đoàn cơ sở thực hiện thường xuyên.

- Cán bộ, đảng viên, người lao động đã nhận thức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị. Thể hiện ở việc phản hồi những quy chế làm việc chưa phù hợp để điều chỉnh, tinh thần tiết kiệm trong việc sử dụng ô tô, trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại,... nhằm tiết kiệm chi ngân sách.

2.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

2.2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Thực hiện đầy đủ chế độ công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, cụ thể trên các lĩnh vực: đầu tư, mua sắm công, tài chính và ngân sách nhà nước và việc tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

- Tổ chức thực hiện các quy định về minh bạch về tài sản thu nhập.

2.2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan phù hợp với chế độ, định mức, tiêu chuẩn của nhà nước và thực hành tiết kiệm chi, tăng thu nhập cho cán bộ công chức cơ quan theo quy định.

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của nhà nước, nhằm sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả tài sản của cơ quan.

2.2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Do biên chế ít như đã nêu trên, nên việc thực hiện chuyển đổi vị trí việc làm gặp nhiều khó khăn, hơn nữa Ban Dân tộc đang trình đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy nên khi được phê duyệt sẽ tiến hành sắp xếp lại các phòng (5 phòng còn lại 3 phòng) và vị trí việc làm.

Trong kỳ, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của Chánh Thanh tra Ban sang nhận nhiệm vụ Trưởng phòng Tuyên truyền và Địa bàn.

Ban Dân tộc tỉnh đã có Kế hoạch tiếp nhận 02 vị trí công tác có trình độ chuyên môn phù hợp để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Công tác cải cách hành chính được Ban Dân tộc tỉnh quan tâm thực hiện nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng; đến nay các văn bản đến, đi được chuyển qua eOffice, thực hiện chữ ký số; thực hiện chuyển khoản lương và thu nhập cho cán bộ công chức qua tài khoản; thực hiện thanh toán các khoản chi phí hành chính bằng chuyển khoản theo quy định. Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh rất ít có giao dịch với tổ chức, doanh nghiệp, công dân nên không ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

2.2.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ban Dân tộc tỉnh đã thực hiện 100% bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ công chức thuộc diện phải kê khai, thực hiện niêm yết công khai tại bản tin cơ quan để Ban thanh tra nhân dân, cán bộ công chức cơ quan kiểm tra, giám sát. Trong kỳ báo cáo không có ý kiến phản ảnh nào liên quan đến việc kê khai tài sản, thu nhập; nên không tiến hành kiểm tra.

2.3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

2.3.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, Nhà nước

Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban gương mẫu chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm của người đứng đầu, trong kỳ không phát sinh tham nhũng, không phát sinh vụ việc liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu phải giải quyết.

Ban Dân tộc tỉnh thực hiện nghiêm túc và đầy đủ về trách nhiệm giải trình trong thực thi nhiệm vụ, công vụ cho các cơ quan có thẩm quyền như Hội đồng nhân dân tỉnh; cơ quan công an tỉnh, các Báo, Đài khi có yêu cầu.

2.3.2. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Trong kỳ Ban dân tộc không phát sinh vụ việc tham nhũng nào.

2.4. Trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

2.4.4. Trách nhiệm của cán bộ công chức, người lao động, Ban thanh tra nhân dân của Ban Dân tộc trong phòng, chống tham nhũng

Cán bộ công chức, người lao động, Ban thanh tra nhân dân của Ban Dân tộc nêu cao tinh thần trách nhiệm, thường xuyên giám sát mọi hoạt động của cơ quan nhằm phát hiện những sai sót để phản ánh kịp thời cho Công đoàn cơ sở để phản ánh đến Cấp ủy, thủ trưởng cơ quan để có biện pháp điều chỉnh kịp thời, không để sai sót nhỏ thành khuyết điểm, vi phạm lớn. Trong kỳ không có phát sinh trường hợp nào phản ánh sai sót, vi phạm đến Cấp ủy, chính quyền cơ quan.

2.6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

2.6.1. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không

2.6.2. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: Không .

(Riêng năm 2020 Chi ủy không có kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên cụ thể, chỉ thường xuyên giám sát tất cả đảng viên trong Chi bộ).

2.6.3. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có

2.6.4. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: Không có

2.6.5. Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ban Dân tộc tỉnh đã tổ chức thực hiện tương đối đầy đủ công tác PCTN, trong kỳ không phát sinh vụ việc tham nhũng nào.

Trên đây là kết quả việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Ban Nội chính để theo dõi và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.TTB

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn